

Sầm Sơn, ngày 26 tháng 7 năm 2023

Số: 17/2023/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17/7/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-DS ngày 11/4/2023 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T - sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Vũ Văn T1 – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Lô 51 M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Ông Đỗ Văn N – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn N có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn T tổng số tiền 2.500.000.000đ (Hai tỷ năm trăm triệu đồng) theo giấy cam kết mà ông N và ông T đã thống nhất. Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì ông N có nghĩa vụ thanh toán ngay toàn bộ số tiền trên cho ông T

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Ông Đỗ Văn N phải nộp 20.500.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch (sau khi đã giảm 50% án phí do bị đơn có hoàn cảnh khó khăn và được địa phương xác nhận)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP.Sầm Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong